TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18-8-2017
V/v: "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Ngọc Anh.

Bà Nguyễn Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Trần Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 279/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về việc: "Yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông C, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 135A, Đường C, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Bà T, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông C, bà T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/6/2017, bản tự khai, lời khai tại phiên đối chất ngày 27/7/2017 và lời khai tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông C trình bày:

Năm 2013 ông và bà T ly hôn. Theo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 34/2013/HNGĐ-ST ngày 22/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và bản án phúc thẩm số: 03/2014/HNGĐ-PT ngày 24/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử giao 02 con C tên Hà Thu V, sinh năm 2006 và H, sinh năm 2008 cho bà T nuôi. Buộc ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng là 1.500.000 đồng. Trong thời gian bà T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con C, ông cho rằng bà T chăm sóc con không tốt, 02 con phải tự chăm sóc lẫn nhau, tự đi học, tự nấu ăn, thiếu thốn tình cảm. Về sức khỏe thì cháu V bị viêm da mủ, cháu H bị viêm khớp thiếu niên. Trong thời gian bà T nuôi dưỡng hai con, ông muốn đến thăm con và đưa 02 con về chơi vào những ngày lễ, Tết thì bà T đều gây khó khăn cho ông.

Thời gian hè ông đón 02 cháu về ở với ông, bà T có tới đón hai cháu về nhưng hai cháu không chịu về, thấy bà T là bỏ trốn, rồi khóc, tinh thần hoảng hốt, sợ sệt. Hai cháu muốn được ở với ông nhưng bà T cố tình lôi kéo hai cháu về ở với mình, gây áp lực cho hai cháu. Như vậy đã khiến hai cháu phát triển không tốt về tinh thần.

Nghề nghiệp của ông là làm xây dựng, thu nhập theo thời vụ. Ngoài ra nhà ông còn có vườn cà phê, có nhà trọ cho thuê, thu nhập của ông khoảng 10.000.000 đồng/tháng, nhưng có những tháng thu nhập của ông lên tới 20.000.000 đồng. Với mức thu nhập như vậy, ông đảm bảo cuộc sống tốt cho 02 con về vật chất.

Với những lý do trên, ông yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Ông yêu cầu được nuôi 02 con C Hà Thu V và H cho đến khi thành niên. Nếu được nuôi 02 con C ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai ngày 17/7/2017, lời khai tại phiên đối chất ngày 27/7/2017 và lời khai tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà T trình bày:

Việc ông C cho rằng bà gây khó khăn khi ông đến thăm con là không đúng. Trong những năm đầu ly hôn ông C rất ít khi đến thăm con, năm 2017 ông C mới lên thăm thường xuyên. Khi ông C đến thăm con bà không hề ngăn cấm, bà vẫn để cho bố con gặp nhau, vẫn để bố con chở nhau đi chơi, đi ăn uống. Đến Tết âm lịch, ông C muốn đón 02 con về chơi nhưng bà không đồng ý do bà chưa sắm được quần áo cho 02 con, bà định sắm sửa quần áo cho 02 con xong thì đến Tết bà sẽ đưa 02 con về chơi. Hè tháng 5/2017 ông C tự ý đón 02 con về mà không hỏi ý kiến của bà.

Ông C trình bày 02 con tự chăm sóc nhau là không đúng. Nhà có máy giặt, 02 con không phải giặt bằng tay, đi học từ nhà đến trường chỉ khoảng 400m nên bà để 02 con tự đi bộ đi học và việc học tập của 02 con đều đạt kết quả giỏi. Còn việc nhà cửa và chăm sóc 02 con bà vẫn chăm sóc tốt, ngoài thời gian giảng dạy trên trường, bà có nhiều thời gian rãnh chăm sóc 02 con.

Việc các con bà bị bệnh, theo bà là do lạ nước chứ không bị bệnh gì nghiêm trọng, còn cháu H bị viêm khớp thiếu niên theo như ông C nói thì bà không biết. Thỉnh thoảng các cháu bị bệnh, bị viêm họng bà vẫn đưa các cháu đi khám và uống thuốc đầy đủ.

Từ khi ly hôn, ông C chỉ cấp dưỡng được hơn 2.000.000 đồng, thỉnh thoảng có mua cho các con vài bộ quần áo, ngoài ra ông C không chu cấp gì thêm. Ông C có nói với bà về việc không cấp dưỡng nuôi con mà dành tiền sau này lo cho các con vào đại học nhưng bà không đồng ý.

Nghề nghiệp của bà là giáo viên, thu nhập khoảng 12.000.000 đồng/tháng. Với mức thu nhập này bà đảm bảo cuộc sống cho các cháu cả về thể chất lẫn tinh thần. Nhưng bà vẫn muốn ông C phải có trách nhiệm cấp dưỡng với các con.

Nay ông C khởi kiện yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì bà không đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay, ông C giữ nguyên yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bà T giữ nguyên yêu cầu tại các buổi làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Năm 2013 ông C và bà T xin ly hôn. Việc ly hôn đã được giải quyết bằng bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật số: 03/2014/HNGĐ-PT ngày 24/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Do ông C làm đơn khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Căn cứ vào khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là vụ án "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" giữa nguyên đơn ông C và bị đơn bà T. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông C: Ông C cho rằng trong thời gian bà T nuôi dưỡng 02 cháu V và cháu H, bà T hạn chế quyền quyền đi lại thăm nuôi con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con. Mặt khác bà T cũng nuôi dưỡng con không tốt dẫn đến cháu V bị viêm da mủ, cháu H bị viêm khớp thiếu niên. Về giáo dục thì làm tinh thần các con C hoảng loạn. (Ông C cung cấp cho Tòa án sổ khám bệnh thể hiện cháu H bị viêm khớp thiếu niên, cháu V bị mày đay).

Bà T cho rằng bà đảm bảo việc nuôi 02 con được phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần. Cháu V và cháu H đều là học sinh giỏi của trường. Bà vẫn đảm bảo quyền chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con. (Bà T cung cấp cho Tòa án giấy khen của 02 con H, V; Bảng lương và sổ học bạ để chứng minh cho việc học tập của 02 con và khả năng tài chính bà đảm bảo nuôi con).

Hội đồng xét xử xác định: Theo bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật số: 03/2014/HNGĐ-PT ngày 24/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên giao 02 con C tên Hà Thu V, sinh ngày 13/3/2006 và H, sinh ngày 18/8/2008 cho bà T nuôi dưỡng cho đến khi các con C thành niên. Buộc ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng là 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 22/8/2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông C cho rằng bà T trông nom và chăm sóc các con không đảm bảo được sự phát triển bình thường nên ông làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Qua xác minh tại hàng xóm, trưởng công an xã L được biết trong thời gian bà T nuôi con thì hàng xóm không nghe điều tiếng gì về việc bà T bạo hành với 02 con, 02 con bà T phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần. Qua xác minh tại Trường tiểu học L là nơi 02 cháu V, H theo học thì được biết: 02 cháu V, H đều học giỏi, đi học đầy đủ và đúng giờ. Ngoài ra 02 cháu đều tham gia tích cực các hoạt động ngoại khóa của nhà trường tổ chức. Trong đợt thi Toán và Tiếng Anh trên mạng cả 02 cháu đều đạt loại giỏi. Đối với việc đi học của 02 cháu thì trường học chỉ cách nhà khoảng 500m nên bà T để 02 con đi bộ đến trường cũng là hợp lý.

Đối với khả năng tài chính để đảm bảo cho việc nuôi dạy các con: Qua giấy xác nhận kết quả thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B ngày 19/7/2017 thì đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con ông C thi hành được 2.000.000 đồng. Từ 22/10/2013 cho đến nay ông C chưa thi hành khoản cấp dưỡng nào khác. Bản thân bà T là giáo viên Trường trung học cơ sở Tà Năng với lương trung bình 11.605.177 đồng/tháng. Ngoài giờ dạy học bà còn đi làm thêm để tăng thu nhập nuôi 02 con. Ngoài ra theo bản án đã có hiệu lực pháp luật thì ông C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con 1.500.000 đồng/tháng. Như vậy về khả năng tài chính bà T vẫn đảm bảo tài chính nuôi dưỡng 02 con.

Mặc dù nguyện vọng của 02 con C xin được ở với ông C nhưng từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con C, bà T đã đảm bảo việc 02 con C phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần. Về khả năng tài chính để nuôi con bà T cũng đảm bảo. Do vậy việc ông C yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông C không được công nhận nên ông C phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 205, 220, 227, 228, 264, 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông C đối với bà T.

2. Về án phí**:** Ông C phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2015/0006632 ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ông C đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

Ngô Anh Tuấn